

TECHCOMBANK (MCK: TCB) – KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 1 NĂM 2025**Hoạt động kinh doanh duy trì ổn định, tiếp đà tăng trưởng dài hạn****KẾT QUẢ NỔI BẬT QUÝ 1 NĂM 2025**

- Lợi nhuận trước thuế (LNTT) đạt 7,2 nghìn tỷ đồng – giảm 7,2% so với cùng kỳ năm trước (tuy vậy vẫn là mức LNTT cao thứ hai ghi nhận tại quý 1 trong lịch sử của Ngân hàng)
- Tổng thu nhập hoạt động (TOI) đạt 11,6 nghìn tỷ đồng – giảm 5,3% so với cùng kỳ năm trước (nhưng thu nhập lãi thuần và thu nhập từ hoạt động dịch vụ duy trì ổn định, chỉ giảm nhẹ 2,9%)
- Thị phần ngân hàng giao dịch, NAPAS247, tiếp tục tăng, đạt 17,6% (chiều phát hành) và 16,4% (chiều thanh toán), so với mức ~15% cuối năm ngoái
- Chỉ số gắn kết khách hàng (NPS) vươn lên đứng đầu toàn ngành (từ vị trí số 2 trong quý 4/2024) trong khi chỉ số Sức khỏe thương hiệu (BEI) tiếp tục duy trì vị trí số 1
- Tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm (CASA) đạt 39,4%, thuộc nhóm cao nhất ngành. Số dư CASA đạt mức 225 nghìn tỷ đồng
- Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) theo Basel II và tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA) tiếp tục duy trì vị thế đầu ngành, đạt lần lượt 15,3% và 2,3%.

Hà Nội, 21 tháng 04 năm 2025 – Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (“Techcombank” hoặc “Ngân hàng”) công bố kết quả kinh doanh quý 1 năm 2025.

“Techcombank khởi động vào 2025 với kết quả kinh doanh quý khả quan, bám sát định hướng đã đưa ra của Ban lãnh đạo Ngân hàng. Lợi nhuận trước thuế (LNTT) đạt 7,2 nghìn tỷ đồng, mức cao thứ hai đạt được trong quý 1 trong lịch sử 32 năm của Ngân hàng, tiếp tục khẳng định xu hướng tăng trưởng dài hạn của chúng tôi. Ngân hàng đã mở rộng danh mục tín dụng của mình thêm khoảng 4% và duy trì biên lãi thuần cũng như tỷ lệ nợ xấu ở mức ổn định. Tỷ lệ CASA có nhiều dấu hiệu tăng tốc nhờ tác động tích cực đến từ việc đẩy mạnh triển khai Techcombank Sinh lời tự động 2.0, mặc dù có giảm nhẹ so với đầu năm nhưng chắc chắn sẽ tạo đà tăng trưởng cho các quý tiếp theo.

Chính sách thuế quan của Mỹ đã làm tăng thêm sự bất ổn của nền kinh tế toàn cầu. Nhưng chúng tôi cho rằng, đây cũng là cơ hội để Việt Nam tăng tốc đầu tư vào công nghệ, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, thúc đẩy tiêu dùng trong nước. Trong bối cảnh đó, sự đầu tư của chúng tôi vào dữ liệu, số hóa và nhân tài, cùng sự vững mạnh của mô hình kinh doanh được chứng minh qua các chu kỳ của thị trường và sức mạnh của bảng cân đối giúp chúng tôi sẵn sàng tăng tốc, dẫn đầu trong “Kỷ nguyên vươn mình” của Việt Nam.”

- Jens Lottner – Techcombank CEO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

- **Thu nhập lãi thuần (NII) quý 1/2025** đạt 8,3 nghìn tỷ đồng, giảm nhẹ 2,3% so với cùng kỳ năm trước. Biên lãi thuần (NIM) trượt 12 tháng duy trì tương đối ổn định tại mức 4,0%, so với 4,1% tại cuối tháng 3/2024 và 4,2% tại cuối 2024. Lợi suất sinh lời của tài sản đạt 6,9%, do Ngân hàng tiếp tục chung tay hỗ trợ khách hàng trong các hoạt động kinh tế, trong bối cảnh môi trường cạnh tranh quyết liệt. NIM theo quý giảm xuống 3,7%, so với mức 3,9% của quý 4/2024. Về mặt huy động vốn, Ngân hàng duy trì chi phí vốn (CoF) ổn định ở mức 3,4%.
- **Thu nhập từ hoạt động dịch vụ (NFI)²** đạt 2,6 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 13,1% so với quý trước và giảm 4,9% so với cùng kỳ năm trước. Kết quả kinh doanh cụ thể của từng dịch vụ chủ lực trong quý 1 năm 2025 như sau:
 - ✓ **Phí dịch vụ ngân hàng đầu tư (IB) đạt 1.084 tỷ đồng, tăng 44,4% so với cùng kỳ năm trước:** sau kết quả rất khả quan vào năm 2024, hoạt động dịch vụ ngân hàng đầu tư tiếp tục cho thấy động lực tăng trưởng tích cực, với nguồn trái phiếu tư vấn phát hành mạnh mẽ trong các quý trước được đưa vào phân phối. Tăng trưởng theo quý của dịch vụ IB đến từ cả việc ghi nhận chi phí tư vấn phát hành, cũng như từ các hoạt động IB khác, trong đó phải kể đến sự gia tăng phí quản lý quỹ của Techcom Capital. Điều này phản ánh sự hồi phục niềm tin của các nhà đầu tư vào thị trường vốn (cổ phiếu, trái phiếu và các loại chứng khoán khác) và sức hấp dẫn của các gói sản phẩm đầu tư đa dạng, được thiết kế phục vụ cho nhiều chiến lược khác nhau.
 - ✓ **Thu từ thư tín dụng (LC), tiền mặt và thanh toán đạt 435,7 tỷ đồng, giảm 62,5% so với cùng kỳ năm trước:** nhu cầu về các giải pháp tài trợ thương mại vẫn tiếp tục trầm lắng, đặc biệt với sản phẩm UPAS LC trở nên kém hấp dẫn do lãi suất thiếu cạnh tranh cũng như ảnh hưởng từ thay đổi khung pháp lý. Trong giai đoạn sắp tới, Ngân hàng nhận thấy với bối cảnh thị trường toàn cầu còn nhiều bất ổn, khách hàng thường có xu hướng quay trở lại với các giải pháp tài trợ thương mại truyền thống để đảm bảo an toàn trong giao thương. Xu hướng này có thể mang tới triển vọng về sự phục hồi trong nhu cầu khách hàng đối với các sản phẩm trong phân khúc này.
 - ✓ **Thu phí từ dịch vụ thẻ đạt 383,5 tỷ đồng, giảm 22,9% so với cùng kỳ năm trước:** mức suy giảm chủ yếu đến từ thay đổi hạch toán kế toán về hoàn trả phí thẻ từ tháng 10 năm 2024. Ngoài ra, các nguyên nhân khác cũng đến từ việc Ngân hàng tiếp tục

đẩy mạnh đầu tư vào các chiến dịch ưu đãi và gắn kết khách hàng, bên cạnh xu hướng dịch chuyển của người dùng từ việc sử dụng thẻ ghi nợ sang các phương thức khác như mã QR.

- ✓ **Thu từ dịch vụ ngoại hối đạt 278,5 tỷ đồng, tăng 50,5% so với cùng kỳ năm trước:** Thu nhập phí từ dịch vụ ngoại hối đã có sự phục hồi đáng kể, do mức thu thấp của quý 1 năm 2024. Thu phí từ dòng giao dịch ngoại hối tăng trưởng mạnh mẽ, đặc biệt đối với các khách hàng cá nhân, được thúc đẩy bởi các dịch vụ được thiết kế riêng nhằm đáp ứng những nhu cầu cụ thể của khách hàng (ví dụ: du lịch, du học, di trú).
- ✓ **Thu từ phí dịch vụ bảo hiểm đạt 211,0 tỷ đồng, tăng 26,7% so với cùng kỳ năm trước:** thu từ phí dịch vụ bảo hiểm đã lấy lại đà tăng trưởng, sau sự chậm lại trong quý 4/2024 liên quan đến việc chấm dứt thỏa thuận phân phối độc quyền các sản phẩm banca với Manulife. Các thỏa thuận phân phối mới được triển khai đã mang lại kết quả đáng tích cực, giúp phí bảo hiểm quy năm (APE) quay về mức bình thường, đứng thứ 3 toàn ngành.
- **Ngân hàng ghi nhận 370 tỷ đồng thu nhập thuần từ hoạt động khác (không bao gồm thu hồi nợ),** giảm 55,6% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do quý 1 năm 2024 Ngân hàng có ghi nhận khoản lãi từ hoạt động kinh doanh chứng khoán và ngoại hối.
- **Thu từ nợ đã xử lý bằng nguồn dự phòng rủi ro (DPRR) đạt 286,8 tỷ đồng trong quý,** tăng mạnh 99,6% so với cùng kỳ năm trước.
- **Chi phí hoạt động (OPEX) ghi nhận 3,3 nghìn tỷ đồng,** đi ngang so với cùng kỳ năm trước, tương đương với tỷ lệ chi phí/ thu nhập (CIR) 28,3%. Chi phí hoạt động giảm 30,7% so với quý trước, khi Ngân hàng đẩy mạnh các khoản đầu tư phục vụ cho các dự án tiếp thị triển khai dịp đầu năm 2025. Chỉ số gắn kết khách hàng (NPS) vươn lên đứng đầu toàn ngành (từ vị trí số 2 trong quý 4/2024) trong khi chỉ số Sức khỏe thương hiệu (BEI) tiếp tục duy trì vị trí số 1.
- **Chi phí dự phòng ghi nhận giảm tích cực 10% so với cùng kỳ,** còn 1.090 tỷ đồng. Nhờ vậy, chi phí tín dụng (trượt 12 tháng) của Ngân hàng trong quý 1/2025 giảm còn 0,7%, và 0,5% sau thu từ nợ đã xử lý bằng nguồn DPRR.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại 31/03/2025, tổng tài sản của Techcombank đạt 989,2 nghìn tỷ đồng, tăng 11,7% so với cùng kỳ năm 2024. Tính riêng Ngân hàng, tín dụng tăng trưởng 3,84% lên mức 665,3 nghìn tỷ đồng – mức tăng trưởng phù hợp để duy trì NIM trượt 12 tháng tại mức 4,0% và NIM theo quý tại 3,7%.

- **Trên cơ sở hợp nhất, nhu cầu tín dụng tương đối đồng đều giữa khách hàng doanh nghiệp và khách hàng cá nhân:**
 - **Tín dụng cá nhân** tăng 3,8% so với đầu năm và 26,6% so với cùng kỳ năm trước, với động lực chính tới từ cho vay ký quỹ (tăng 17,6% so với đầu năm), phù hợp với diễn biến tích cực của thị trường chứng khoán (chỉ số VN-Index vượt 1.300 điểm với mức thanh khoản cao sau nhiều nỗ lực không thành công trong năm 2024).
 - **Tín dụng doanh nghiệp** tăng trưởng 4,3% so với đầu năm và 13,0% so với cùng kỳ năm trước lên mức 415,4 nghìn tỷ đồng. Nhóm ngành có tốc độ tăng trưởng cao nhất trong quý thuộc về Tiện ích và Viễn thông, tăng 14,6% so với đầu năm, theo sau bởi nhóm ngành bất động sản khi thị trường tiếp tục phục hồi - đặc biệt là tại khu vực HCM, cùng với việc tăng giải ngân cho phân khúc bất động sản khu công nghiệp. Ngành hàng tiêu dùng nhanh (FMCG), bán lẻ, logistics cũng có sự tăng trưởng tích cực khi dư nợ tăng 9,1% so với quý trước.
- **Tiền gửi khách hàng** đạt 569,9 nghìn tỷ đồng, tương đối ổn định so với quý trước và tăng 21,9% N/N. Tỷ lệ CASA tiếp tục ở mức cao, 39,4% nhờ tính năng Techcombank Sinh lời tự động và phiên bản cải tiến Sinh lời tự động 2.0. Số dư CASA của phân khúc khách hàng cá nhân, bao gồm số dư Sinh lời tự động, tăng lên mức 151,8 nghìn tỷ đồng, so với 143,9 nghìn tỷ đồng cuối năm ngoái (hay 118,3 nghìn tỷ đồng cuối quý 1/2024) nhờ các đề xuất giá trị khách hàng (CVPs) hấp dẫn của Techcombank nhằm tăng cường mối quan hệ với khách hàng, bao gồm Sinh lời tự động 2.0. Số dư CASA từ khách hàng doanh nghiệp giảm so với cuối năm 2024 chủ yếu do tính thời vụ (các doanh nghiệp thường để số dư CASA lớn để phục vụ nhu cầu cuối năm).

THANH KHOẢN VÀ NGUỒN VỐN

- Vị thế vốn của Ngân hàng vẫn được duy trì mạnh mẽ, với tỷ lệ cho vay trên tiền gửi (LDR) là 80,1% tại 31/03/2025, duy trì dưới mức trần 85% theo quy định của Ngân hàng Nhà

nước (NHNN). Tại 31/03/2025, **tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn** ở mức 27,1%, so với mức 26,5% của cuối quý trước.

- **Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) theo Basel II của Ngân hàng cải thiện lên mức 15,3%** tại 31/03/2025, cao hơn nhiều so với yêu cầu của trụ cột I, Basel II (8,0%).

CHẤT LƯỢNG TÀI SẢN

- **Chất lượng tài sản của Ngân hàng trong quý 1 năm 2025 được duy trì ở mức lành mạnh, phù hợp với chiến lược dài hạn.** Dư nợ cho vay nhóm 2 - 5 tăng nhẹ 4,6% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn nhiều so với tăng trưởng tài sản tín dụng ở mức 18,3%.
- **Tỷ lệ nợ xấu (NPL) tăng nhẹ lên 1,23%**, từ mức 1,17% vào cuối năm 2024. Tính cả trái phiếu và cho vay, tỷ lệ tín dụng xấu chỉ ở mức 1,16%. Tỷ lệ NPL trước CIC ở mức 1,06%.

CÁC CÔNG TY CON

- Trong quý 1/2025, TCBS ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực, với **1.310 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế** (tăng 12,9% so với cùng kỳ năm trước và tăng 40,4% so với quý trước).
- TCBS duy trì vị trí số 3 về thị phần môi giới cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE), và vị trí số 2 về thị phần trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), với mức thị phần tương đối ổn định (7,49% trên HOSE, từ mức 7,7% trong quý 4 năm 2024 và 8,24% trên HNX, từ mức 8,35% trong quý 4 năm 2024).
- Đối với mảng kinh doanh trái phiếu, trước bối cảnh quý 1 thường là quý khá trầm lắng, khối lượng trái phiếu do TCBS tư vấn phát hành đạt khoảng 7,0 nghìn tỷ đồng trong quý 1 năm 2025, tương đương 57% thị phần trái phiếu được phát hành, không bao gồm trái phiếu ngân hàng. Khối lượng phân phối trái phiếu của TCBS ghi nhận hơn 20,3 nghìn tỷ đồng, giảm 22,9% N/N.
- TCBS tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu với việc huy động thành công khoản vay hợp vốn 230 triệu đô la Mỹ (tương đương 5,9 nghìn tỷ đồng), mức cao nhất được ghi nhận trong ngành chứng khoán. Khoản vay được thu xếp bởi 3 tổ chức tài chính hàng đầu là Standard Chartered Bank, Cathay United Bank Co., Ltd và Sumitomo Mitsui Banking Corporation (SMBC).

KHÁCH HÀNG VÀ CÁC DẤU ẮN KINH DOANH KHÁC TRONG KỲ

Khách hàng mới và giao dịch qua kênh điện tử

Techcombank khép lại quý 1 năm 2025 với ~16,0 triệu khách hàng, thu hút thêm gần 600.000 khách hàng mới trong kỳ. Trong số đó, 52,3% khách hàng cá nhân gia nhập thông qua nền tảng số, 28,8% từ kênh chi nhánh và 18,8% từ các đối tác trong hệ sinh thái của Techcombank.

Số lượng giao dịch của khách hàng cá nhân qua các kênh ngân hàng điện tử đạt 885,9 triệu trong quý 1/2025, tăng 30,0% so với cùng kỳ năm trước. Tổng giá trị giao dịch qua kênh ngân hàng điện tử trong quý 1 đạt 2,9 triệu tỷ đồng, tăng 10,0% so với cùng kỳ năm trước. Như vậy, Techcombank giữ vị trí số một trên thị trường về cả chiều phát hành (17,6%) và chiều thanh toán (16,4%) trong quý 1/2025 theo NAPAS. Kết quả ấn tượng này đạt được nhờ vào những nỗ lực của Ngân hàng nhằm thúc đẩy mối quan hệ ngân hàng giao dịch chính (MTB), với 23% khách hàng cá nhân đạt được mối quan hệ này chỉ sau 1 tháng tham gia trong tháng Ba.

Ban lãnh đạo Techcombank đặt kế hoạch tăng trưởng LNTT hai chữ số trong Đại hội đồng cổ đông 2025

Techcombank đã kết thúc năm 2024 với kết quả mạnh mẽ và động lực tăng trưởng tích cực, đặc biệt về sức khỏe thương hiệu, CASA, dịch vụ quản lý gia sản và ngân hàng giao dịch. Trong bối cảnh chính sách thuế quan của Mỹ tạo ra sự bất ổn đáng kể về kinh tế, Ngân hàng kỳ vọng Chính phủ Việt Nam sẽ thúc đẩy chương trình nghị sự thúc đẩy tăng trưởng, mở ra những cơ hội mới trong các ngành dịch vụ và công nghệ. Là ngân hàng tư nhân hàng đầu và là đơn vị tiên phong trong quá trình chuyển đổi số của ngành tài chính Việt Nam, Techcombank có vị thế tốt để nắm bắt những cơ hội này và hỗ trợ quá trình chuyển đổi của đất nước trong '*Kỷ nguyên tăng trưởng mới*'.

Trong bối cảnh này, Ngân hàng đề xuất tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên các mục tiêu tài chính sau:

- (i) Dư nợ tín dụng⁽¹⁾: 745.738 tỷ đồng, tăng 16,4% (theo phê duyệt của NHNN)
- (ii) Tổng tiền gửi khách hàng: Phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng thực tế, nhằm tối ưu hóa bảng cân đối kế toán
- (iii) Lợi nhuận trước thuế: 31.500 tỷ đồng, tăng 14,4% so với cùng kỳ

(iv) Tỷ lệ nợ xấu: thấp hơn 1,5%

(1) Dự nợ và tăng trưởng tín dụng của Ngân hàng được tính toán theo quy định của NHNN.

Những mục tiêu này phản ánh kỳ vọng vào kết quả tích cực của Ngân hàng năm 2025, được hỗ trợ bởi các khoản đầu tư của Ngân hàng vào trí tuệ nhân tạo (AI), trí tuệ nhân tạo tạo sinh (GenAI), hệ sinh thái và các giải pháp ESG.

Techcombank hợp tác với WinCommerce ra mắt dịch vụ Đại lý ngân hàng

Techcombank chính thức triển khai thí điểm mô hình Đại lý ngân hàng (Payment Agent) trên 45 cửa hàng WinMart+ tại Cần Thơ, Bắc Giang, Bắc Ninh nhằm mang đến cho khách hàng trải nghiệm thanh toán và giao dịch tài chính hàng ngày thuận lợi và dễ dàng. Đồng thời, mô hình này cũng giúp Techcombank có thêm phương thức tiếp cận mới, kết nối và cung cấp dịch vụ tài chính đến khách hàng ở các tỉnh, mang đến các giải pháp tài chính như mở tài khoản, nạp tiền, rút tiền ngay tại chuỗi bán lẻ WinMart+. Việc triển khai mô hình dịch vụ Đại lý ngân hàng phù hợp với chiến lược hệ sinh thái của Techcombank cũng như chiến lược phân phối mạng lưới bằng cách thu hút thêm nhiều khách hàng hơn. Dịch vụ này không chỉ là dấu mốc cho việc mở rộng mạng lưới giao dịch của Techcombank, mà còn giúp khách hàng có thêm nhiều đặc quyền tiện lợi và linh động thời gian giao dịch hàng ngày tại chuỗi bán lẻ WinMart+.

Techcombank ra mắt dịch vụ Ngân hàng Gia đình và Bạn bè, tăng cường gắn kết tài chính giữa các nhóm khách hàng

Lần đầu tiên ra mắt năm 2025, dịch vụ Ngân hàng Gia đình và Bạn bè được xây dựng từ sự am hiểu nhu cầu gắn kết của các nhóm khách hàng cùng người thân và hội nhóm kết hợp với nền tảng công nghệ hàng đầu của Techcombank. Dịch vụ này cho phép các thành viên gia đình và các hội nhóm bạn bè kết nối sức mạnh để mở khóa các quyền lợi tài chính giúp thăng hạng hội viên nhanh chóng, gia tăng ưu đãi lãi suất khi gửi tiết kiệm và vay tín chấp và ưu đãi từ các thương hiệu yêu thích dành cho gia đình, hội nhóm.

Với dịch vụ Ngân hàng Gia đình, các thành viên gia đình sẽ cùng chia sẻ quyền ưu tiên tăng tốc thăng hạng hội viên Techcombank khi đạt được các danh hiệu đặc quyền cho cả gia đình. Với dịch vụ Ngân hàng Bạn bè, nhóm bạn sẽ có thể dễ dàng quản lý các khoản chi tiêu của nhóm, thanh toán nhanh chóng và lưu thông tin chi tiêu nhóm bằng sổ tay ghi chép chi tiêu tự động thông qua lập tài khoản thanh toán chung cho cả nhóm.

GIẢI THƯỞNG VÀ CÁC GHI NHẬN KHÁC

Trong quý 1 năm 2025, Techcombank tiếp tục được vinh danh là ‘Ngân hàng tốt nhất Việt Nam’ bởi Global Finance và FinanceAsia, minh chứng cho hiệu quả tài chính hàng đầu, dịch vụ dành cho khách hàng, năng lực công nghệ và cam kết vững chắc của Ngân hàng đối với sự bền vững. Ngoài ra, Techcombank cũng được vinh danh là ‘Ngân hàng bền vững nhất tại Việt Nam’ bởi FinanceAsia cho những cam kết và bước tiến vượt trội trong hoạt động ESG trong năm 2024. *Chi tiết xem thêm tại [Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2024](#).*

Trong tháng 3 Techcombank cũng được Euromoney trao tặng danh hiệu ‘Best Private Bank tại Việt Nam’, là sự ghi nhận cho “dịch vụ quản lý tài sản toàn diện của Ngân hàng dành cho khách hàng có giá trị tài sản ròng cao bao gồm các dịch vụ tư vấn đầu tư được cá nhân hóa, các sản phẩm đầu tư đa dạng và các giải pháp quản lý danh mục đầu tư cao cấp”.

Ngân hàng tiếp tục duy trì vị thế “Ngân hàng số tốt nhất Việt Nam” năm thứ 3 liên tiếp, được trao bởi The Asset Triple A Digital Awards năm 2025. Giải thưởng này là sự công nhận cho những sáng kiến đột phá của Techcombank trong ứng dụng dữ liệu và trí tuệ nhân tạo (AI) vào hoạt động kinh doanh, khẳng định tính ưu việt của nền tảng ngân hàng số và năng lực triển khai các sản phẩm số hóa dựa trên công nghệ, mang đến trải nghiệm cá nhân hóa tối ưu cho khách hàng. Bên cạnh đó, Techcombank cũng đã được trao tặng giải thưởng “Ứng dụng ngân hàng tốt nhất Việt Nam” ghi nhận Techcombank Mobile nhờ vào tính ổn định, bảo mật và khả năng đáp ứng đa dạng nhu cầu tài chính của khách hàng.

Các giải thưởng danh giá khác mà Techcombank nhận được trong quý bao gồm:

- Đơn vị xuất sắc trong hoạt động thông tin tín dụng 2024 – do Trung tâm Thông tin Tín dụng quốc gia Việt Nam (CIC) – Ngân hàng Nhà nước trao tặng
- Đơn vị vững mạnh – do WeChoice trao tặng
- Top 50 doanh nghiệp niêm yết có điểm quản trị công ty tốt nhất – do Viện Thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam (VIDO) trao tặng
- Sáng kiến công nghệ định danh khách hàng (KYC) & tiếp nhận khách hàng tốt nhất Việt Nam và Sáng kiến phân tích dựa trên AI tốt nhất tại Việt Nam – do The Asian Banker trao tặng
- Giám đốc tài chính của năm – do Oracle trao tặng.

Tìm hiểu thêm về KQKD của chúng tôi:

Techcombank sẽ tổ chức chuỗi sự kiện Công bố Kết quả kinh doanh quý 1 năm 2025, chi tiết như sau:

1. Sự kiện *Gặp gỡ nhà đầu tư tổ chức và chuyên gia phân tích* diễn ra vào 14h45 ngày 22/04/2025

- English: <https://youtube.com/live/82sO9CoZVBs?feature=share>
- Vietnamese: <https://youtube.com/live/UpfnbLR9fU?feature=share>

2. Sự kiện *Gặp gỡ nhà đầu tư cá nhân* (chỉ có Tiếng Việt) diễn ra vào 14h45 ngày 23/04/2025

- Youtube: <https://youtube.com/live/v6-fvr8QRkE?feature=share>
- Facebook: <https://fb.me/e/4rN1zFwMb>

Video và bài trình bày sẽ được đăng tải tại [Công bố kết quả kinh doanh](#).

<u>Thông tin báo chí, vui lòng liên hệ:</u> Nguyễn Thị Bích Thủy Email: thuyntb5@techcombank.com.vn	<u>Thông tin NĐT, vui lòng liên hệ:</u> Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư Email: ir@techcombank.com.vn
---	---

Về Techcombank (niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HoSE) với mã chứng khoán TCB).

Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank), với tầm nhìn “Chuyển đổi ngành tài chính, Nâng tầm giá trị sống” là một trong những ngân hàng cổ phần lớn nhất Việt Nam, và là một trong những ngân hàng hàng đầu khu vực châu Á. Theo đuổi chiến lược khách hàng là trọng tâm, Techcombank hiện đang cung cấp các giải pháp tài chính và dịch vụ ngân hàng đa dạng cho khoảng 16,0 triệu khách hàng, bao gồm khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp thông qua mạng lưới điểm giao dịch trải dài khắp Việt Nam cũng như dịch vụ ngân hàng số dẫn đầu thị trường. Phương pháp tiếp cận hệ sinh thái, hợp tác đối tác của Ngân hàng trong nhiều lĩnh vực kinh tế chủ chốt giúp tạo nên sự khác biệt cho Techcombank tại một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất thế giới.

Techcombank hiện được xếp hạng AA- bởi FiiRatings, Ba3 bởi Moody’s và BB- bởi S&P, nằm trong nhóm những ngân hàng thương mại cổ phần được xếp hạng tín nhiệm cao nhất tại Việt Nam.

Danh sách các từ viết tắt:

<i>AI</i> – Trí tuệ nhân tạo	<i>NFI</i> – Thu nhập từ hoạt động dịch vụ
<i>APE</i> – Phí bảo hiểm quy năm	NHNN – Ngân hàng Nhà nước
<i>CAR</i> – Tỷ lệ an toàn vốn	<i>NII</i> – Thu nhập lãi thuần
<i>CASA</i> – Tiền gửi không kỳ hạn	<i>NIM</i> – Biên lãi thuần
<i>CIR</i> – Tỷ lệ chi phí trên thu nhập	<i>NPL</i> – Nợ xấu
<i>ESG</i> – Môi trường, Xã hội và Quản trị	<i>Q/Q</i> – Quý trên quý
<i>HNX</i> – Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	Q1, Q2, Q3, Q4 – Quý 1, 2, 3, 4
<i>HOSE</i> – Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh	<i>ROA</i> – Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản
<i>IB</i> – Ngân hàng đầu tư	<i>ROE</i> – Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ
<i>KYC</i> – Định danh khách hàng	<i>TCBS</i> – Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương
<i>LC</i> – Thư tín dụng	<i>TOI</i> – Tổng thu nhập hoạt động
<i>LDR</i> – Tỷ lệ cho vay trên tiền gửi	<i>TPDN</i> – Trái phiếu doanh nghiệp
<i>LNTT</i> – Lợi nhuận trước thuế	<i>VND</i> – Đồng
<i>N/N</i> – Năm trên năm	

Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)	1Q24	2Q24	3Q24	4Q24	1Q25	Q/Q	N/N
Tổng tài sản	885.653	908.307	927.053	978.799	989.216	1,1%	11,7%
Tiền gửi từ khách hàng	467.589	495.977	514.467	564.536	569.855	0,9%	21,9%
Tăng trưởng tín dụng ¹	6,4%	11,6%	17,4%	20,8%	3,8%	-1.701 bps	-253 bps
Chỉ số CASA	41,7%	39,2%	38,9%	40,8%	39,4%	-139 bps	-226 bps
Tỷ lệ nợ xấu (NPL)	1,17%	1,28%	1,35%	1,17%	1,23%	+6 bps	+6 bps
Chi phí tín dụng (12 tháng gần nhất)	0,9%	1,1%	1,0%	0,8%	0,7%	-11 bps	-26 bps
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu	105,9%	101,0%	103,4%	113,8%	111,4%	-240 bps	+550 bps
Vốn và thanh khoản	1Q24	2Q24	3Q24	4Q24	1Q25	Q/Q	N/N
Tỷ lệ an toàn vốn theo Basel II	14,2%	14,5%	15,1%	15,3%	15,3%	+6 bps	+112 bps
Tỷ lệ Basel II Cấp 1	13,8%	14,2%	14,6%	14,6%	14,7%	+7 bps	+90 bps
Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn ²	25,1%	24,2%	24,2%	26,5%	27,1%	+60 bps	+200 bps
Tỷ lệ cho vay trên tiền gửi (LDR) ²	78,5%	79,6%	82,2%	77,1%	80,1%	+300 bps	+160 bps
Khả năng sinh lời (tỷ đồng)	1Q24	1Q25	N/N				
Thu nhập lãi thuần	8.500	8.305	-2,3%				
Thu nhập ngoài lãi	3.762	3.306	-12,1%				
Tổng thu nhập hoạt động	12.262	11.611	-5,3%				
Chi phí hoạt động	(3.249)	(3.285)	1,1%				
Thu nhập trước thuế	7.802	7.236	-7,2%				
NFI/TOI ³	23,0%	22,9%	-4 bps				
CIR	26,5%	28,3%	+179 bps				
ROA (LTM)	2,5%	2,3%	-22 bps				
ROE (LTM)	15,6%	14,9%	-75 bps				
NIM (LTM)	4,1%	4,0%	-9 bps				
Chi phí vốn	3,4%	3,4%	+6 bps				

Ghi chú:

1. Tăng trưởng tín dụng theo hạn mức của NHNN;

2. Số liệu NH riêng lẻ;

3. NFI bao gồm phân phối trái phiếu và giao dịch ngoại hối, TOI không bao gồm thu nợ đã xử lý bằng nguồn DPRR

Công thức tính các chỉ số tài chính

Chỉ số	Công thức
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu	$\frac{\text{Quỹ dự phòng cho vay khách hàng}}{\text{Nợ xấu}}$
Chỉ số CASA	$\frac{\text{Tiền gửi không kỳ hạn} + \text{Tiền gửi ký quỹ} + \text{Số dư Sinh lời tự động}}{\text{Tổng tiền gửi của khách hàng}}$
ROA (LTM)	$\frac{\text{LNST 4 quý gần nhất}}{\text{Trung bình tổng tài sản 5 quý gần nhất}}$
ROE (LTM)	$\frac{\text{LNST sau lợi ích cổ đông không kiểm soát 4 quý gần nhất}}{\text{Trung bình tổng nguồn vốn trước lợi ích của cổ đông không kiểm soát 5 quý gần nhất}}$
NIM (LTM)	$\frac{\text{Thu nhập lãi thuần 4 quý gần nhất}}{\text{Trung bình tài sản sinh lãi 5 quý gần nhất}}$
Chi phí tín dụng (LTM)	$\frac{\text{Chi phí dự phòng cho vay và trái phiếu doanh nghiệp 4 quý gần nhất}}{\text{Trung bình cho vay và trái phiếu doanh nghiệp đầu kỳ và cuối kỳ}}$
Chi phí tín dụng sau thu hồi nợ (LTM)	$\frac{\text{Chi phí dự phòng cho vay và trái phiếu doanh nghiệp - thu hồi nợ 4 quý gần nhất}}{\text{Trung bình cho vay và trái phiếu doanh nghiệp đầu kỳ và cuối kỳ}}$

- Trong đó: Tài sản sinh lãi bao gồm: Số dư với NHNN, Số dư tại các tổ chức tín dụng, các khoản cho vay khách hàng, chứng khoán đầu tư.

Công thức tính các chỉ số tài chính

Chỉ số	Công thức
Lợi tức tài sản hàng quý	$\frac{\text{Thu nhập lãi trong quý} * 4}{\text{Trung bình tài sản sinh lãi}}$
Lãi suất cho vay hàng quý	$\frac{\text{Thu nhập lãi từ cho vay trong quý} * 4}{\text{Trung bình cho vay}}$
Chi phí vốn hàng quý	$\frac{\text{Chi phí lãi trong quý} * 4}{\text{Trung bình huy động}}$
Lãi suất tiền gửi	$\frac{\text{Chi phí lãi tiền gửi trong quý} * 4}{\text{Trung bình tiền gửi của khách hàng}}$

- Trong đó: Tài sản sinh lãi bao gồm: Số dư NHNN, Số dư các tổ chức tín dụng, các khoản cho vay khách hàng, chứng khoán đầu tư.
- Mẫu số là trung bình hàng ngày

- Mẫu số là trung bình hàng ngày

- Mẫu số là trung bình hàng ngày

- Mẫu số là trung bình hàng ngày